TÀI LIỆU TÓM TẮT QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN SẢN PHẨM

VITA – AN VUI NHƯ Ý 2.0
(BẢO HIỂM LIÊN KẾT CHUNG
PHIÊN BẢN 2025 – ĐÓNG PHÍ ĐỊNH KỲ)

(Sản phẩm được Bộ Tài chính phê chuẩn phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm và phương pháp, cơ sở trích lập dự phòng nghiệp vụ theo Công văn số 18630/BTC-QLBH ngày 01 tháng 12 năm 2025.
Quy tắc và Điều khoản được ban hành theo Quyết định ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Generali Việt Nam)

GIỚI THIỆU

Sản phẩm bảo hiểm Liên kết chung – Phiên bản 2025 – Đóng phí định kỳ (**"Sản phẩm bảo hiểm chính")** là sản phẩm kết hợp giữa bảo vệ toàn diện và đầu tư hiệu quả của Công ty TNHH bảo hiểm Nhân thọ Generali Việt Nam ("Generali").

Sản phẩm cung cấp các quyền lợi:

- **Bảo vệ trước các rủi ro:**
  - Tử vong hoặc Thương tật toàn bộ vĩnh viễn ("TTTBVV") với 02 lựa chọn bảo hiểm rủi ro: Cơ bản và Nâng cao.
  - Hỗ trợ tài chính đối với rủi ro TTTBVV (áp dụng cho Lựa chọn Nâng cao): Chi trả thêm 50% Số tiền bảo hiểm và duy trì quyền lợi các sản phẩm bán kèm cho người thân (nếu có) thêm tối đa 05 năm sau khi Người được bảo hiểm bị TTTBVV.
  - Miễn thẩm định sức khỏe khi tăng Số tiền bảo hiểm trong trường hợp Người được bảo hiểm phát sinh một trong các Sự kiện áp dụng.
- **Đầu tư tích lũy ổn định và quyền lợi gia tăng Giá trị tài khoản hấp dẫn:**
  - Tích lũy ổn định với mức lãi suất cam kết của Quỹ liên kết chung;
  - Gia tăng Giá trị tài khoản với các khoản thưởng định kỳ và thưởng đặc biệt, thưởng sự kiện đặc biệt theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.

A. QUYỀN LỢI SẢN PHẨM BẢO HIỂM

I. QUYỀN LỢI ĐẦU TƯ

Là toàn bộ kết quả đầu tư từ phần phí đem đi đầu tư của Bên mua bảo hiểm sau khi trừ đi Phí quản lý quỹ theo thỏa thuận tại Hợp đồng bảo hiểm.

Giá trị Tài khoản hợp đồng sẽ được hưởng lãi hàng tháng theo mức lãi suất đầu tư của Quỹ liên kết chung được Generali công bố trên trang thông tin điện tử chính thức ("website") tại từng thời điểm.

Khi tham gia sản phẩm này, rủi ro đầu tư mà Bên mua bảo hiểm có thể gặp phải là mức lãi suất đầu tư thực tế có thể không đạt được như kỳ vọng, tuy nhiên, trong mọi trường hợp, lãi suất đầu tư được áp dụng sẽ không thấp hơn lãi suất đầu tư cam kết được liệt kê trong bảng sau:

Năm hợp đồng	01	Từ 02 đến 05	Từ 06 đến 10	Từ 11 đến 13	Từ 14 đến 16	Từ 17 trở đi
Lãi suất đầu tư cam kết (%/năm)	3,5%	3,0%	2,0%	1,5%	1,0%	0,5%

II. QUYỀN LỢI GIA TĂNG GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN

Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, Generali sẽ chi trả quyền lợi gia tăng Giá trị Tài khoản bao gồm: thưởng định kỳ, thưởng đặc biệt và thưởng sự kiện đặc biệt nếu Bên mua bảo hiểm đáp ứng đầy đủ các điều kiện nhận thưởng theo Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này. Chi tiết quyền lợi như sau:

1. Quyền lợi thưởng định kỳ

Bắt đầu từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng thứ 05 và mỗi 05 năm sau đó cho đến hết thời hạn hợp đồng, Generali sẽ chi trả khoản thưởng định kỳ bằng 15% giá trị bình quân của Giá trị Tài khoản cơ bản trong 60 tháng liên tiếp của mỗi kỳ xét thưởng như sau:

Kỳ xét thưởng	Là giai đoạn mỗi 05 Năm hợp đồng liên tiếp, bắt đầu từ Ngày hiệu lực hợp đồng đối với kỳ xét thưởng đầu tiên và bắt đầu từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng của mỗi kỳ xét thưởng tiếp theo cho đến hết thời hạn hợp đồng.
Thời điểm trả thưởng	Tại Ngày kỷ niệm năm hợp đồng: thứ 05, thứ 10, thứ 15, thứ 20, thứ 25, thứ 30, thứ 35, thứ 40, thứ 45, thứ 50, thứ 55, thứ 60, thứ 65, thứ 70, thứ 75, thứ 80, thứ 85, thứ 90 và thứ 95.
Tại thời điểm trả thưởng, các khoản thưởng định kỳ sẽ được phân bổ vào Tài khoản đóng thêm mà không bị trừ Phí ban đầu.	

2. Quyền lợi thưởng đặc biệt

Bắt đầu từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng thứ 15 và mỗi 05 năm sau đó cho đến Ngày kỷ niệm năm hợp đồng thứ 30, Generali sẽ chi trả khoản thưởng đặc biệt như sau:

Kỳ xét thưởng	Thời điểm trả thưởng tại Ngày kỷ niệm năm hợp đồng	Số tiền chi trả theo % Phí bảo hiểm cơ bản của Năm hợp đồng đầu tiên tại Ngày hiệu lực hợp đồng
Từ đầu Năm hợp đồng thứ 01 đến cuối Năm hợp đồng thứ 15	thứ 15	50%
Từ đầu Năm hợp đồng thứ 01 đến cuối Năm hợp đồng thứ 20	thứ 20	50%
Từ đầu Năm hợp đồng thứ 01 đến cuối Năm hợp đồng thứ 25	thứ 25	100%
Từ đầu Năm hợp đồng thứ 01 đến cuối Năm hợp đồng thứ 30	thứ 30	100%
Tại thời điểm trả thưởng, các khoản thưởng đặc biệt sẽ được phân bổ vào Tài khoản đóng thêm mà không bị trừ Phí ban đầu.		

3. Điều kiện nhận thưởng đối với thưởng định kỳ và thưởng đặc biệt trong mỗi kỳ xét thưởng như sau:

Điều kiện nhận thưởng	Thưởng định kỳ	Thưởng đặc biệt
Đóng đầy đủ Phí bảo hiểm cơ bản	Áp dụng	Áp dụng
Không để Hợp đồng mất hiệu lực liên tục quá 180 ngày	Áp dụng	Áp dụng
Không rút tiền từ Tài khoản cơ bản	Áp dụng	Áp dụng
Không giảm Số tiền bảo hiểm	Áp dụng	Không áp dụng
Không giảm Phí bảo hiểm cơ bản	Không áp dụng	Áp dụng

4. Quyền lợi thưởng sự kiện đặc biệt

Quyền lợi này được chi trả cho các Sự kiện áp dụng phát sinh sau Thời gian cân nhắc.

Quyền lợi	Bên mua bảo hiểm được đăng ký nhận quyền lợi thưởng sự kiện đặc biệt trong vòng 12 tháng kể từ khi phát sinh một trong các Sự kiện áp dụng.
Sự kiện áp dụng	▪ Người được bảo hiểm kết hôn; ▪ Người được bảo hiểm: - là nữ sinh con; hoặc - là nam có vợ sinh con; hoặc - nhận con nuôi; ▪ Người được bảo hiểm kỷ niệm ngày cưới mỗi 10 năm.
Số tiền chi trả	20% Phí bảo hiểm cơ bản của Năm hợp đồng đầu tiên tại Ngày hiệu lực hợp đồng, tối đa 25 triệu đồng.
Giới hạn quyền lợi	Quyền lợi chỉ chi trả 01 lần trong suốt thời hạn hợp đồng, bất kể phát sinh nhiều Sự kiện áp dụng.
Hình thức nhận thưởng	Khoản thưởng sẽ được phân bổ vào Tài khoản cơ bản mà không bị trừ Phí ban đầu.

III. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM RỦI RO

Tại thời điểm tham gia Hợp đồng, Bên mua bảo hiểm có thể lựa chọn một trong các lựa chọn bảo hiểm rủi ro (“Lựa chọn bảo hiểm”) như sau:

❖ Lựa chọn Cơ bản; hoặc

❖ Lựa chọn Nâng cao. Từ ngày Người được bảo hiểm đạt 70 Tuổi, Lựa chọn Nâng cao này sẽ được tự động chuyển thành Lựa chọn Cơ bản.

Tương ứng với Lựa chọn bảo hiểm, Generali sẽ chi trả các quyền lợi chi tiết như sau:

1. Quyền lợi tử vong

Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm tử vong, Generali sẽ chi trả:

	Thời điểm xảy ra Sự kiện bảo hiểm	
	Trước 70 Tuổi	Từ 70 Tuổi trở đi
Lựa chọn Cơ bản	Số tiền lớn hơn giữa: ▪ Số tiền bảo hiểm; và ▪ Giá trị Tài khoản cơ bản; Cộng với Giá trị Tài khoản đóng thêm (nếu có).	
Lựa chọn Nâng cao	Tổng số tiền của: ▪ Số tiền bảo hiểm; và ▪ Giá trị Tài khoản cơ bản; và ▪ Giá trị Tài khoản đóng thêm (nếu có).	Số tiền lớn hơn giữa: ▪ Số tiền bảo hiểm; và ▪ Giá trị Tài khoản cơ bản; Cộng với Giá trị Tài khoản đóng thêm (nếu có).

Số tiền bảo hiểm, Giá trị Tài khoản cơ bản và Giá trị Tài khoản đóng thêm được xác định tại ngày Người được bảo hiểm tử vong.

Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực từ ngày Người được bảo hiểm tử vong.

Trước khi chi trả quyền lợi tử vong tại Mục A.III.1, Generali sẽ cộng, trừ các khoản tiền được quy định tại Điều 6, Phụ lục 1 của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này.

2. Quyền lợi Thương tật toàn bộ vĩnh viễn ("TTTBVV")

2.1. Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV trước 70 Tuổi, Generali sẽ chi trả quyền lợi như sau:

Lựa chọn Cơ bản	Số tiền lớn hơn giữa: ▪ Số tiền bảo hiểm, và ▪ Giá trị Tài khoản cơ bản; Cộng với Giá trị Tài khoản đóng thêm (nếu có). Trong đó, Số tiền bảo hiểm, Giá trị Tài khoản cơ bản và Giá trị Tài khoản đóng thêm được xác định tại ngày Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV. Trường hợp quyền lợi TTTBVV được chấp thuận chi trả, Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực từ ngày Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV.
Lựa chọn Nâng cao	▪ Số tiền bảo hiểm; và ▪ Quyền lợi Hỗ trợ tài chính theo quy định tại Mục A.III.2.3; và ▪ Giá trị Tài khoản cơ bản cộng với Giá trị Tài khoản đóng thêm (nếu có).

	Trong đó: ▪ Số tiền bảo hiểm được xác định tại ngày Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV và được chi trả sau khi Generali chấp thuận. ▪ Giá trị Tài khoản cơ bản và Giá trị Tài khoản đóng thêm được giữ lại tiếp tục hưởng lãi hàng tháng theo mức lãi suất đầu tư được công bố của Quỹ liên kết chung và được chi trả một lần theo quy định tại Mục A.III.2.3. Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực khi quyền lợi Hỗ trợ tài chính chấm dứt.

Trước khi chi trả quyền lợi TTTBVV tại Mục A.III.2.1, Generali sẽ cộng, trừ các khoản tiền được quy định tại Điều 6, Phụ lục 1 của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này.

2.2. Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV từ 70 Tuổi trở đi, Generali sẽ chi trả quyền lợi như sau:

Lựa chọn Cơ bản	Lựa chọn Nâng cao
Số tiền lớn hơn giữa: ▪ Số tiền bảo hiểm, và ▪ Giá trị Tài khoản cơ bản; Cộng với Giá trị Tài khoản đóng thêm (nếu có).	

Số tiền bảo hiểm, Giá trị Tài khoản cơ bản và Giá trị Tài khoản đóng thêm được xác định tại ngày Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV.

Trường hợp quyền lợi TTTBVV được chấp thuận chi trả, Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực từ ngày Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV.

Trước khi chi trả quyền lợi TTTBVV tại Mục A.III.2.2, Generali sẽ cộng, trừ các khoản tiền được quy định tại Điều 6, Phụ lục 1 của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này.

2.3. Quyền lợi Hỗ trợ tài chính đối với rủi ro TTTBVV (áp dụng cho Lựa chọn Nâng cao)

Sự kiện bảo hiểm	Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV trước 70 Tuổi
Số tiền chi trả	▪ 50% Số tiền bảo hiểm. Số tiền này được chi trả thành 05 lần. ▪ Số tiền chi trả mỗi lần là 10% Số tiền bảo hiểm vào mỗi Ngày kỷ niệm năm hợp đồng, bắt đầu từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng kế tiếp ngay sau ngày quyền lợi TTTBVV được chấp thuận chi trả.

Từ ngày quyền lợi TTTBVV được chấp thuận chi trả đến ngày quyền lợi Hỗ trợ tài chính chấm dứt:

- Hợp đồng tiếp tục duy trì hiệu lực, quyền lợi thưởng sự kiện đặc biệt tại Mục A.II.4 (nếu có) vẫn được áp dụng, quyền lợi tử vong tại Mục A.III.1, quyền lợi thưởng định kỳ tại Mục A.II.1 và quyền lợi thưởng đặc biệt tại Mục A.II.2 sẽ chấm dứt.
- Generali sẽ ngừng thu các khoản phí sau:
  - Phí bảo hiểm cơ bản; và
  - Phí bảo hiểm đóng thêm; và
  - Phí rủi ro và Phí quản lý hợp đồng kể từ Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng kế tiếp ngay sau ngày Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV nếu sự kiện TTTBVV này được Generali chấp thuận chi trả, cho đến ngày quyền lợi Hỗ trợ tài chính chấm dứt.
- Giá trị Tài khoản hợp đồng tiếp tục được hưởng lãi hàng tháng theo mức lãi suất đầu tư được công bố của Quỹ liên kết chung cho đến ngày quyền lợi Hỗ trợ tài chính chấm dứt.

Các trường hợp chấm dứt quyền lợi Hỗ trợ tài chính và số tiền chi trả:

Quyền lợi Hỗ trợ tài chính sẽ chấm dứt khi một trong các trường hợp sau xảy ra, tùy trường hợp nào đến trước, và Generali sẽ chi trả số tiền tương ứng với mỗi trường hợp như sau:

Các trường hợp chấm dứt quyền lợi Hỗ trợ tài chính	Số tiền chi trả
(i) Generali chi trả hết 50% Số tiền bảo hiểm;	Giá trị Tài khoản hợp đồng được xác định tại ngày Generali chi trả hết 50% Số tiền bảo hiểm.
(ii) Người được bảo hiểm tử vong;	▪ Một lần toàn bộ số tiền còn lại của quyền lợi Hỗ trợ tài chính; và ▪ Giá trị Tài khoản hợp đồng được xác định tại ngày Người được bảo hiểm tử vong.
(iii) Bên mua bảo hiểm yêu cầu chấm dứt Hợp đồng trước hạn.	▪ Một lần toàn bộ số tiền còn lại của quyền lợi Hỗ trợ tài chính; và ▪ Giá trị hoàn lại tại ngày Generali nhận được yêu cầu chấm dứt Hợp đồng trước hạn.
Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực tại ngày quyền lợi Hỗ trợ tài chính chấm dứt.	

3. Giới hạn chi trả quyền lợi bảo hiểm rủi ro

Số tiền bảo hiểm chi trả theo Mục A.III.1 và Mục A.III.2 sẽ được chi trả theo tỷ lệ tương ứng với Tuổi của Người được bảo hiểm tại thời điểm xảy ra Sự kiện bảo hiểm như sau:

Tuổi tại thời điểm xảy ra Sự kiện bảo hiểm	Giới hạn chi trả (% Số tiền bảo hiểm)
Dưới 01 Tuổi	20%
Từ 01 đến dưới 02 Tuổi	40%
Từ 02 đến dưới 03 Tuổi	60%
Từ 03 đến dưới 04 Tuổi	80%

IV. LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

Generali sẽ không chi trả quyền lợi tại Mục A.III nếu sự kiện bảo hiểm xảy ra đối với Người được bảo hiểm thuộc trường hợp và/hoặc do nguyên nhân sau:

a. Người được bảo hiểm chết do tự tử trong thời hạn 02 năm kể từ (i) ngày nộp khoản phí bảo hiểm đầu tiên hoặc (ii) Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy vào ngày nào đến sau. Đối với phần tăng thêm của Số tiền bảo hiểm, thời hạn áp dụng trường hợp loại trừ này là 02 năm kể từ ngày Generali chấp thuận yêu cầu tăng Số tiền bảo hiểm đó;

b. Người được bảo hiểm chết do lỗi cố ý của Bên mua bảo hiểm hoặc lỗi cố ý của Người thụ hưởng;

c. Người được bảo hiểm chết do bị thi hành án tử hình;

d. Người được bảo hiểm bị TTTBVV do lỗi cố ý của chính bản thân Người được bảo hiểm hoặc Bên mua bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng;

e. Các điều kiện loại trừ bảo hiểm bổ sung trong trường hợp Người được bảo hiểm có tình trạng sức khỏe dưới chuẩn và/hoặc các yếu tố rủi ro dưới chuẩn khác như nghề nghiệp, quốc gia cư trú theo quyết định thẩm định của Generali. Các điều kiện loại trừ bảo hiểm bổ sung này được Generali thông báo đến Bên mua bảo hiểm và được Bên mua bảo hiểm xác nhận đồng thuận;

f. Bệnh có sẵn (ngoại trừ Bệnh có sẵn đã được kê khai trên Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, hồ sơ yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng và được Generali chấp nhận). Loại trừ này sẽ không áp dụng đối với phần tăng thêm của Số tiền bảo hiểm theo quy định về trường hợp miễn thẩm định sức khỏe khi tăng Số tiền bảo hiểm tại Mục F.1;

g. Tham gia hoạt động đóng thế mạo hiểm; hoạt động thể thao chuyên nghiệp; hoạt động thám hiểm; hoạt động nguy hiểm bao gồm: đua ngựa, đua xe, trượt tuyết, trượt băng, leo núi, lặn, nhảy bungee (là hoạt động mạo hiểm nhảy từ một điểm cố định trên cao, chân người nhảy được giữ bằng một sợi dây co giãn), các chuyến bay trên không mà không phải với tư cách là hành khách trên chuyến bay chở khách thương mại thường xuyên theo lịch trình (như dù lượn, khinh khí cầu và nhảy dù);

h. Hành vi phạm tội của Người được bảo hiểm và/hoặc Người thụ hưởng và/hoặc Bên mua bảo hiểm.

Trong trường hợp một hoặc một số Người thụ hưởng cố ý gây ra cái chết hoặc TTTBVV cho Người được bảo hiểm hoặc thực hiện hành vi phạm tội dẫn đến cái chết hoặc TTTBVV cho Người được bảo hiểm, Generali chỉ chi trả quyền lợi bảo

hiểm cho (những) Người thụ hưởng còn lại theo tỷ lệ thụ hưởng mà Bên mua bảo hiểm đã chỉ định cho (những) Người thụ hưởng này trước khi xảy ra Sự kiện bảo hiểm. Generali sẽ không chi trả phần quyền lợi bảo hiểm của (những) Người thụ hưởng cố ý gây ra cái chết hoặc TTTBVV cho Người được bảo hiểm hoặc thực hiện hành vi phạm tội dẫn đến cái chết hoặc TTTBVV cho Người được bảo hiểm.

Nếu Người được bảo hiểm bị TTTBVV thuộc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có thể tiếp tục đóng phí bảo hiểm để duy trì hiệu lực của Hợp đồng. Khi đó, Người được bảo hiểm vẫn tiếp tục được bảo hiểm với các quyền lợi khác thuộc phạm vi bảo hiểm.

Khi sự kiện tử vong của Người được bảo hiểm thuộc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực tại ngày Người được bảo hiểm tử vong và Generali sẽ chi trả Giá trị Tài khoản hợp đồng được xác định tại ngày Người được bảo hiểm tử vong.

Trước khi chi trả, Generali sẽ cộng, trừ các khoản tiền được quy định tại Điều 6, Phụ lục 1 của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này.

B. THỜI HẠN BẢO HIỂM (THỜI HẠN HỢP ĐỒNG), THỜI HẠN ĐÓNG PHÍ

I. Thời hạn bảo hiểm

Bằng 99 trừ đi Tuổi của Người được bảo hiểm tại thời điểm nộp Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm.

II. Thời hạn đóng phí

Thời hạn đóng phí tối đa bằng thời hạn bảo hiểm.

Thời hạn đóng phí bắt buộc: 04 Năm hợp đồng đầu tiên. Từ Năm hợp đồng thứ 05 trở đi, Bên mua bảo hiểm có thể linh hoạt đóng phí miễn là Giá trị Tài khoản hợp đồng đủ để trừ các Khoản khấu trừ hàng tháng.

C. THAM GIA BẢO HIỂM

I. NGHĨA VỤ CUNG CẤP THÔNG TIN

1. Hợp đồng được giao kết và thực hiện trên nguyên tắc trung thực tuyệt đối. Do đó, Generali, Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm có nghĩa vụ:

Generali	Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm
▪ Cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, đối tượng bảo hiểm, Quy tắc và Điều khoản bảo hiểm. ▪ Giải thích rõ ràng, đầy đủ cho Bên mua bảo hiểm về quyền lợi bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm.	▪ Cung cấp, kê khai đầy đủ, trung thực và chính xác tất cả các thông tin cần thiết theo yêu cầu của Generali cho mục đích xem xét: – Yêu cầu bảo hiểm; – Yêu cầu điều chỉnh Hợp đồng (như: tăng Số tiền bảo hiểm, tham gia thêm (các) Sản phẩm bán kèm, khôi phục hiệu lực (các) Sản phẩm bán kèm…); – Yêu cầu khôi phục hiệu lực của Hợp đồng. ▪ Việc kiểm tra sức khỏe (nếu có) không thay thế nghĩa vụ cung cấp, kê khai thông tin đầy đủ, trung thực và chính xác của Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm.

Nếu Generali cố ý không thực hiện nghĩa vụ cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết Hợp đồng thì Bên mua bảo hiểm có quyền hủy bỏ Hợp đồng, được hoàn lại phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi). Generali sẽ bồi thường thiệt hại phát sinh cho Bên mua bảo hiểm (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Nếu việc vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin của Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm ("Vi phạm") không làm ảnh hưởng đến các quyết định của Generali, Generali vẫn xem xét chi trả quyền lợi theo quy định.

2. Xử lý khi có Vi phạm làm ảnh hưởng đến quyết định của Generali

2.1. Nếu Vi phạm làm ảnh hưởng đến quyết định của Generali về việc chấp thuận phát hành Hợp đồng thì:

(i) Quyền lợi sẽ không được chi trả; và

(ii) Generali có quyền hủy bỏ Hợp đồng.

Trường hợp Hợp đồng bị hủy bỏ, Generali sẽ hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm tổng phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi), sau khi trừ đi các khoản sau:

(1) Các khoản tiền phát sinh từ Ngày hiệu lực hợp đồng đến ngày Generali có quyết định hủy bỏ Hợp đồng (nếu có), bao gồm:

- Chi phí kiểm tra sức khỏe;
- Các khoản tiền được rút từ Tài khoản hợp đồng;
- Tất cả các quyền lợi đã được chi trả;
- Các Khoản nợ.

và

(2) Chi phí phát hành và quản lý hợp đồng: được cộng dồn từ Năm đóng phí thứ nhất đến Năm đóng phí mà Generali có quyết định hủy bỏ Hợp đồng và được tính trên phí bảo hiểm đã đóng theo tỷ lệ như sau:

Năm đóng phí	1	2	3-10	11+
% Phí bảo hiểm cơ bản	40%	10%	5%	0%
% Phí bảo hiểm đóng thêm	0%			

Bên mua bảo hiểm phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Generali (nếu có) theo quy định của pháp luật.

2.2. Nếu Vi phạm làm ảnh hưởng đến quyết định chấp thuận của Generali đối với yêu cầu điều chỉnh Hợp đồng thì:

(i) Quyết định chấp thuận điều chỉnh Hợp đồng sẽ bị hủy bỏ; và

(ii) Các quyền lợi bảo hiểm liên quan đến quyết định chấp thuận điều chỉnh Hợp đồng sẽ không được chi trả; và

(iii) Generali sẽ hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm các khoản phí bảo hiểm đã đóng (nếu có) (không có lãi) liên quan đến yêu cầu điều chỉnh Hợp đồng bị hủy bỏ sau khi trừ đi các quyền lợi bảo hiểm đã chi trả liên quan.

2.3. Nếu Vi phạm làm ảnh hưởng đến quyết định chấp thuận khôi phục hiệu lực Hợp đồng của Generali thì:

(i) Quyết định chấp thuận khôi phục hiệu lực Hợp đồng sẽ bị hủy bỏ; và

(ii) Generali sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm cho các Sự kiện bảo hiểm phát sinh từ Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng; và

(iii) Generali sẽ hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) để khôi phục hiệu lực Hợp đồng và phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) kể từ Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng, sau khi trừ đi các khoản sau:

(1) Các khoản tiền phát sinh từ Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng (nếu có), bao gồm:

- Các khoản tiền được rút từ Tài khoản hợp đồng;
- Tất cả các quyền lợi đã được chi trả, ngoại trừ các quyền lợi bảo hiểm đã chi trả cho các Sự kiện bảo hiểm phát sinh trước thời điểm Hợp đồng mất hiệu lực;
- Các Khoản nợ.

và

(2) Chi phí khôi phục hiệu lực và quản lý hợp đồng: được cộng dồn từ Năm đóng phí có phí bảo hiểm được phân bổ để khôi phục hiệu lực Hợp đồng đến Năm đóng phí có quyết định chấp thuận khôi phục Hợp đồng bị hủy bỏ, và được tính trên phí bảo hiểm đã đóng bao gồm: (i) phí bảo hiểm đóng để khôi phục hiệu lực Hợp đồng; và (ii) phí bảo hiểm đóng kể từ Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng đến ngày quyết định chấp thuận khôi phục hiệu lực Hợp đồng bị hủy bỏ theo tỷ lệ như sau:

Năm đóng phí có phí bảo hiểm được phân bổ kể từ thời điểm yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng	1	2	3-10	11+
% Phí bảo hiểm cơ bản	40%	10%	5%	0%
% Phí bảo hiểm đóng thêm	0%			

Bên mua bảo hiểm phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Generali (nếu có) theo quy định của pháp luật.

2.4. Nếu Vi phạm làm ảnh hưởng đến quyết định của Generali về việc chấp thuận bảo hiểm có điều kiện thì Generali sẽ:

(i) Áp dụng thêm trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm. Quyền lợi bảo hiểm rủi ro sẽ không được chi trả nếu Sự kiện bảo hiểm thuộc trường hợp loại trừ này; và/hoặc

(ii) Điều chỉnh giảm Số tiền bảo hiểm tương ứng với mức rủi ro; và/hoặc

(iii) Điều chỉnh Phí bảo hiểm cơ bản, Phí rủi ro; và/hoặc

(iv) Nếu Sự kiện bảo hiểm đã xảy ra và không thuộc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, Generali vẫn chi trả quyền lợi bảo hiểm rủi ro theo quy định, sau khi trừ đi phí bảo hiểm phải thu thêm (nếu có).

Nếu Bên mua bảo hiểm không đồng ý với các điều kiện bổ sung, Hợp đồng hoặc quyết định khôi phục hiệu lực Hợp đồng bị hủy bỏ và xử lý hậu quả tương ứng theo quy định tại Mục C.2.1 và C.2.3.

3. Xử lý Hành vi gian lận bảo hiểm

Nếu Generali có bằng chứng về việc Hành vi gian lận bảo hiểm đã được thực hiện thì Generali có quyền áp dụng một hoặc tất cả các biện pháp dưới đây:

a. Không chi trả quyền lợi bảo hiểm cho các sự kiện bảo hiểm có liên quan đến Hành vi gian lận bảo hiểm. Trong trường hợp Generali đã chi trả, Generali sẽ thu hồi quyền lợi bảo hiểm đã chi trả, bao gồm cả việc khấu trừ vào các quyền lợi bảo hiểm khác được chi trả liên quan đến Hợp đồng;

b. Chấm dứt hiệu lực Hợp đồng. Khi đó, Generali sẽ chi trả cho Bên mua bảo hiểm Giá trị hoàn lại được xác định tại ngày Hợp đồng chấm dứt.

Generali sẽ gửi thông báo cho Bên mua bảo hiểm về quyết định xử lý của Generali.

II. THỜI GIAN CÂN NHẮC

Bên mua bảo hiểm có 21 ngày tính từ ngày nhận Hợp đồng ("Thời gian cân nhắc") để:

- Kiểm tra toàn bộ thông tin của Hợp đồng; và
- Thay đổi quyết định tham gia bảo hiểm (bằng cách gửi thông báo bằng văn bản đến Generali). Khi đó, Hợp đồng sẽ bị hủy bỏ và Generali sẽ hoàn trả toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) sau khi trừ đi chi phí kiểm tra sức khỏe (nếu có).

D. CÁC KHOẢN PHÍ TÍNH CHO BÊN MUA BẢO HIỂM

<table>
<tr><th>Các khoản phí</th><th>Định nghĩa</th><th>Cách tính/Mức phí</th></tr>
<tr><td>Phí ban đầu</td><td>Là khoản phí được khấu trừ theo tỷ lệ phần trăm (%) phí bảo hiểm khi Bên mua bảo hiểm đóng phí bảo hiểm. Phần phí bảo hiểm sau khi khấu trừ Phí ban đầu là phần phí đem đi đầu tư và được phân bổ vào Quỹ liên kết chung.</td><td>Được tính theo tỷ lệ % trên mỗi khoản phí tương ứng với Năm đóng phí như sau:
<table>
<tr><th>Năm đóng phí</th><th>% Phí bảo hiểm cơ bản</th><th>% Phí bảo hiểm đóng thêm</th></tr>
<tr><td>1</td><td>50%</td><td rowspan="5">1,5%</td></tr>
<tr><td>2</td><td>30%</td></tr>
<tr><td>3-5</td><td>20%</td></tr>
<tr><td>6-10</td><td>2%</td></tr>
<tr><td>11+</td><td>0%</td><td>0%</td></tr>
</table></td></tr>
<tr><td>Phí rủi ro</td><td>Là khoản phí để đảm bảo quyền lợi bảo hiểm rủi ro theo cam kết tại Hợp đồng.</td><td>▪ Được khấu trừ hàng tháng từ Giá trị Tài khoản hợp đồng vào Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng.
▪ Tỷ lệ Phí rủi ro dùng để tính Phí rủi ro thay đổi theo Tuổi, giới tính, tình trạng sức khỏe và nghề nghiệp của Người được bảo hiểm.</td></tr>
<tr><td>Phí quản lý hợp đồng</td><td>Là khoản phí dùng để bù đắp chi phí liên quan đến việc duy trì Hợp đồng và cung cấp các thông tin liên quan đến Hợp đồng cho Bên mua bảo hiểm.</td><td>▪ Được khấu trừ hàng tháng từ Giá trị Tài khoản hợp đồng vào Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng.
▪ Trong năm 2025, Phí quản lý hợp đồng là 45.000 đồng mỗi tháng và tự động tăng 2.000 đồng mỗi năm dương lịch sau đó. Trong mọi trường hợp, Phí quản lý hợp đồng không vượt quá 60.000 đồng mỗi tháng.</td></tr>
</table>

<table>
<tr><th>Các khoản phí</th><th>Định nghĩa</th><th>Cách tính/Mức phí</th></tr>
<tr><td>Phí quản lý quỹ</td><td>Là chi phí dùng để chi trả cho các hoạt động đầu tư, hoạt động định giá tài sản, hoạt động giám sát và quản lý Quỹ liên kết chung.</td><td>▪ Phí quản lý quỹ được khấu trừ trước khi Generali công bố lãi suất đầu tư của Quỹ liên kết chung.
▪ Phí quản lý quỹ tối đa là 2% mỗi năm tính trên Giá trị Tài khoản hợp đồng. Trong mọi trường hợp, Phí quản lý quỹ không vượt quá lãi suất công bố.</td></tr>
<tr><td>Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn</td><td>Là phí được tính tại thời điểm Bên mua bảo hiểm yêu cầu chấm dứt Hợp đồng trước hạn.</td><td>Đối với Tài khoản cơ bản:
<table>
<tr><th>Năm hợp đồng</th><th>% Phí bảo hiểm cơ bản của Năm hợp đồng đầu tiên tại Ngày hiệu lực hợp đồng</th></tr>
<tr><td>1-2</td><td>100%</td></tr>
<tr><td>3</td><td>30%</td></tr>
<tr><td>4</td><td>20%</td></tr>
<tr><td>5</td><td>10%</td></tr>
<tr><td>6+</td><td>0%</td></tr>
</table>
Đối với Tài khoản đóng thêm: Không áp dụng</td></tr>
</table>

E. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM TRƯỚC THỜI HẠN

Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu chấm dứt Hợp đồng trước hạn (bằng cách gửi yêu cầu đến Generali). Khi đó, Generali sẽ chi trả Giá trị hoàn lại của Hợp đồng (nếu có).

Giá trị hoàn lại của Hợp đồng = **BẰNG** **Giá trị hoàn lại của Tài khoản cơ bản** + **CỘNG** **Giá trị hoàn lại của Tài khoản đóng thêm**

Trong đó:

Giá trị hoàn lại của Tài khoản cơ bản = **BẰNG** **Giá trị Tài khoản cơ bản** − **TRỪ** **Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn tính trên Tài khoản cơ bản**

Giá trị hoàn lại của Tài khoản đóng thêm = **BẰNG** **Giá trị Tài khoản đóng thêm**

Hợp đồng sẽ chấm dứt vào ngày Generali nhận được yêu cầu của Bên mua bảo hiểm. Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn được tính đến ngày Hợp đồng chấm dứt.

Nếu tại thời điểm Hợp đồng chấm dứt, Giá trị Tài khoản cơ bản nhỏ hơn Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn thì Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn bằng Giá trị Tài khoản cơ bản tại thời điểm Hợp đồng chấm dứt trước hạn.

Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn được quy định tại Mục D.

F. CÁC ĐIỂM CẦN LƯU Ý KHÁC TẠI QUY TẮC, ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM

1. Miễn thẩm định sức khỏe khi tăng Số tiền bảo hiểm

Quyền lợi	Từ Năm hợp đồng thứ 02 trở đi, trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm được yêu cầu tăng Số tiền bảo hiểm mà không cần thẩm định sức khỏe khi phát sinh một trong các Sự kiện áp dụng.
Sự kiện áp dụng	▪ Người được bảo hiểm kết hôn; ▪ Người được bảo hiểm: – là nữ sinh con; hoặc – là nam có vợ sinh con; hoặc – nhận con nuôi; ▪ Con của Người được bảo hiểm nhập học: lớp 1, lớp 6 và lớp 10.
Giới hạn quyền lợi	▪ Số tiền bảo hiểm tăng thêm tối đa trong suốt thời hạn hợp đồng là 50% Số tiền bảo hiểm tại Ngày hiệu lực hợp đồng và tối đa là 01 tỷ đồng. ▪ Trường hợp Người được bảo hiểm tham gia nhiều hợp đồng bảo hiểm có cung cấp quyền lợi này, tổng Số tiền bảo hiểm tăng thêm của tất cả các hợp đồng tối đa là 01 tỷ đồng.
Điều kiện áp dụng	▪ Yêu cầu tăng Số tiền bảo hiểm được thực hiện: (i) trong vòng 12 tháng kể từ ngày phát sinh các Sự kiện áp dụng; và (ii) 01 lần trong mỗi Năm hợp đồng; và (iii) 01 lần trên mỗi loại Sự kiện áp dụng trong suốt thời hạn hợp đồng; ▪ Hệ số bảo hiểm tương ứng theo Số tiền bảo hiểm mới không vượt quá Hệ số bảo hiểm tối đa theo Tuổi của Người được bảo hiểm tại ngày Generali chấp thuận quyền lợi. Trong trường hợp vượt quá Hệ số bảo hiểm tối đa, Phí bảo hiểm cơ bản sẽ thay đổi tương ứng. Khi đó, Bên mua bảo hiểm được chọn Phí bảo hiểm cơ bản mới tương ứng với khoảng từ tối thiểu đến tối đa của Hệ số bảo hiểm theo Tuổi của Người được bảo hiểm tại ngày Generali chấp thuận quyền lợi; ▪ Người được bảo hiểm được Generali chấp thuận bảo hiểm với điều kiện chuẩn (không bị tăng phí, loại trừ, tạm hoãn hoặc từ chối bảo hiểm) tại Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc tại Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy ngày nào đến sau; ▪ Người được bảo hiểm không vượt quá 65 Tuổi tại thời điểm phát sinh Sự kiện áp dụng;

	▪ Bên mua bảo hiểm đã đóng đủ tất cả các khoản Phí bảo hiểm cơ bản đến thời điểm yêu cầu; ▪ Hợp đồng chưa có quyền lợi miễn đóng phí nào được chấp thuận chi trả.

2. Thay đổi Phí bảo hiểm cơ bản

Vào mỗi Năm hợp đồng, Bên mua bảo hiểm được 01 lần yêu cầu thay đổi Phí bảo hiểm cơ bản.

Phí bảo hiểm cơ bản mới sẽ được áp dụng từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng theo chấp thuận của Generali.

Điều kiện để yêu cầu thay đổi Phí bảo hiểm cơ bản là:

- Bên mua bảo hiểm đã đóng đủ tất cả các khoản Phí bảo hiểm cơ bản đến thời điểm gửi yêu cầu;
- Hợp đồng chưa có quyền lợi miễn đóng phí nào được chấp thuận chi trả;
- Phí bảo hiểm cơ bản sau khi thay đổi không thấp hơn mức Phí bảo hiểm cơ bản tối thiểu do Generali quy định tại từng thời điểm và được công bố trên website của Generali;
- Hệ số bảo hiểm tương ứng theo Phí bảo hiểm cơ bản mới không lớn hơn Hệ số bảo hiểm tối đa và không nhỏ hơn Hệ số bảo hiểm tối thiểu theo Tuổi của Người được bảo hiểm tại ngày Generali chấp thuận thay đổi.

  Trong trường hợp Hệ số bảo hiểm lớn hơn Hệ số bảo hiểm tối đa hoặc nhỏ hơn Hệ số bảo hiểm tối thiểu, Số tiền bảo hiểm sẽ thay đổi tương ứng. Khi đó, Bên mua bảo hiểm được chọn Số tiền bảo hiểm mới tương ứng với khoảng từ tối thiểu đến tối đa của Hệ số bảo hiểm theo Tuổi của Người được bảo hiểm tại ngày Generali chấp thuận thay đổi. Generali có thể sẽ thẩm định lại trong trường hợp Số tiền bảo hiểm tăng.

Khi Phí bảo hiểm cơ bản thay đổi thì: Phí rủi ro và các điều kiện khác liên quan đến Phí bảo hiểm cơ bản (nếu có) sẽ thay đổi tương ứng.

3. Thay đổi Số tiền bảo hiểm

Vào mỗi Năm hợp đồng, Bên mua bảo hiểm được 01 lần yêu cầu thay đổi Số tiền bảo hiểm.

Số tiền bảo hiểm mới sẽ được áp dụng từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng theo chấp thuận của Generali.

Điều kiện để yêu cầu thay đổi Số tiền bảo hiểm là:

- Bên mua bảo hiểm đã đóng đủ tất cả các khoản Phí bảo hiểm cơ bản đến thời điểm gửi yêu cầu;
- Đối với yêu cầu tăng Số tiền bảo hiểm, Người được bảo hiểm không vượt quá 65 Tuổi tại thời điểm yêu cầu và vẫn đáp ứng các điều kiện về thẩm định của Generali;
- Hợp đồng chưa có quyền lợi miễn đóng phí nào được chấp thuận chi trả;

- Số tiền bảo hiểm sau khi thay đổi vẫn đáp ứng quy định của Generali về Số tiền bảo hiểm tối thiểu và tối đa (được công bố trên website của Generali) tại thời điểm yêu cầu;
- Hệ số bảo hiểm tương ứng theo Số tiền bảo hiểm mới không lớn hơn Hệ số bảo hiểm tối đa và không nhỏ hơn Hệ số bảo hiểm tối thiểu theo Tuổi của Người được bảo hiểm tại ngày Generali chấp thuận thay đổi.

  Trong trường hợp Hệ số bảo hiểm lớn hơn Hệ số bảo hiểm tối đa hoặc nhỏ hơn Hệ số bảo hiểm tối thiểu, Phí bảo hiểm cơ bản sẽ thay đổi tương ứng. Khi đó, Bên mua bảo hiểm được chọn Phí bảo hiểm cơ bản mới tương ứng với khoảng từ tối thiểu đến tối đa của Hệ số bảo hiểm theo Tuổi của Người được bảo hiểm tại ngày Generali chấp thuận thay đổi.

Khi Số tiền bảo hiểm thay đổi thì: Phí rủi ro và các điều kiện khác liên quan đến Số tiền bảo hiểm (nếu có) sẽ thay đổi tương ứng.

4. Rút tiền từ Tài khoản hợp đồng

Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu rút tiền từ Tài khoản hợp đồng theo thứ tự:

(i) Tài khoản đóng thêm;

(ii) Tài khoản cơ bản (nếu Tài khoản đóng thêm không đủ).

Điều kiện rút tiền từ Tài khoản hợp đồng được quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.

G. QUẢN LÝ HỢP ĐỒNG

Bên mua bảo hiểm có thể tải ứng dụng GenVita tại trang https://generali.vn/gioi-thieu-ve-genvita để xem, quản lý Hợp đồng điện tử (bao gồm đầy đủ nội dung của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm) và thực hiện các giao dịch liên quan đến Hợp đồng.

Các nội dung trong tài liệu này chỉ mang tính chất tóm lược các quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm. Thông tin chi tiết và đầy đủ của các nội dung liên quan vui lòng tham chiếu đến Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.

Trường hợp có sự khác biệt giữa tài liệu tóm tắt này và Quy tắc và Điều khoản sản phẩm thì nội dung của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm sẽ được áp dụng và dùng làm căn cứ giải quyết tranh chấp.

Các cụm từ, thuật ngữ viết hoa tại tài liệu này có ý nghĩa như được quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.

CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ GENERALI VIỆT NAM

1900 969675 | www.generali.vn | info@generali-life.com.vn

TRỤ SỞ CHÍNH

GENERALI PLAZA HỒ CHÍ MINH
43-45 Tú Xương, phường Xuân Hoà, Thành phố Hồ Chí Minh

CHI NHÁNH &
VĂN PHÒNG KINH DOANH

HÀ NỘI
Tòa nhà Pacific Place, số 83B phố Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội

ĐÀ NẴNG
386 Hoàng Diệu, phường Hoà Cường, Thành phố Đà Nẵng

CẦN THƠ
Tầng Trệt, Số 42-48 Phạm Ngọc Thạch, phường Cái Khế, Thành phố Cần Thơ

Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ Generali Việt Nam được Bộ Tài chính cấp Giấy phép thành lập và hoạt động số 61 GP/KDBH ngày 20/04/2011. Mã số thuế: 0310879824